**Phụ lục II**

MẪU ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

CỦA TỔ CHỨC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

*(Kèm theo Thông tư số 13/2023/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 6 năm 2023*

*của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

*Bìa ngoài và bìa phụ của báo cáo tự đánh giá:*

**TÊN TỔ CHỨC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ**

**Theo tiêu chuẩn đánh giá tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục**

**của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo**

***(Giai đoạn đánh giá: Từ tháng … năm 20… đến tháng … năm 20…)***

**Tỉnh/ Thành phố, tháng … - 20...**

**MỤC LỤC**

|  |  |
| --- | --- |
|  | Trang |
| Danh mục các chữ viết tắt (nếu có) |  |
| I. THÔNG TIN CHUNG |  |
| 1. Khái quát về tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục |  |
| 2. Khái quát về việc thực hiện hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục |  |
| a) Căn cứ thực hiện hoạt động |  |
| b) Bối cảnh thực hiện hoạt động |  |
| II. TỰ ĐÁNH GIÁ THEO CÁC TIÊU CHUẨN |  |
| 1. Tiêu chuẩn 1: … |  |
| 2. Tiêu chuẩn 2: … |  |
| 3. Tiêu chuẩn 3: … |  |
| 4. Tiêu chuẩn 4: … |  |
| 5. Tiêu chuẩn 5: … |  |
| Phần III. KẾT LUẬN  1. Tóm tắt những điểm mạnh cần duy trì, phát huy  2. Tóm tắt những điểm hạn chế cần cải tiến chất lượng  3. Kế hoạch khắc phục điểm hạn chế  4. Tổng hợp kết quả tự đánh giá  Phần IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ  Phần V. PHỤ LỤC |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Khái quát về tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục**

a) Khái quát về lịch sử hình thành, phát triển: ...

b) Tóm tắt kết quả hoạt động nổi bật của của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD): ...

**2. Khái quát về việc thực hiện hoạt động KĐCLGD[[1]](#footnote-1)**

a) Căn cứ thực hiện hoạt động *(nêu các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn; các văn bản chỉ đạo, giao nhiệm vụ, chỉ tiêu, … của cơ quan, tổ chức cấp trên; chỉ tiêu, kế hoạch của đơn vị,…)*: …

b) Bối cảnh thực hiện hoạt động:

- Về cơ cấu tổ chức: …

- Về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn tài chính: …

- Thuận lợi: …

- Khó khăn: …

**II. TỰ ĐÁNH GIÁ THEO CÁC TIÊU CHUẨN**

1. **Tiêu chuẩn 1. (Tên tiêu chuẩn ...)**
2. Tiêu chí 1.1. (Tên tiêu chí ...)

Mô tả hiện trạng: ...

*(Mô tả đầy đủ, chi tiết, trung thực, khách quan về hiện trạng, kết quả đạt được của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục trong chu kỳ đánh giá theo trình tự nội hàm của từng tiêu chí; mỗi nhận định trong mục mô tả hiện trạng phải có minh chứng được mã hóa kèm theo).*

Tự đánh giá Tiêu chí 1.1: Đạt/Chưa đạt.

Nguyên nhân, lý do chưa đạt (nếu có): ...

b) Tiêu chí 1.2 (Tên tiêu chí ...)

*(Trình bày lần lượt các tiêu chí trong Tiêu chuẩn 1 theo cấu trúc tự đánh giá của Tiêu chí 1.1)*

**Kết luận về Tiêu chuẩn 1:**

Những điểm mạnh nổi bật: ...

Những điểm hạn chế cơ bản: ...

Nguyên nhân, lý do của hạn chế: ...

Kết quả đánh giá chung của Tiêu chuẩn 1: Đạt/Chưa đạt.

1. **Tiêu chuẩn 2. (Tên tiêu chuẩn ...)**

**...**

*(Trình bày lần lượt các tiêu chuẩn đánh giá theo cấu trúc tự đánh giá của Tiêu chuẩn 1)*

**III. KẾT LUẬN**

**1. Tóm tắt những điểm mạnh cần duy trì, phát huy** (tổng hợp theo từng tiêu chuẩn)

…

**2. Tóm tắt những điểm hạn chế cần cải tiến chất lượng** (tổng hợp theo từng tiêu chuẩn)

…

**3. Kế hoạch khắc phục điểm hạn chế[[2]](#footnote-2):** …

**4. Tổng hợp kết quả tự đánh giá**

| **TT** | **Tiêu chuẩn/Tiêu chí** | **Tự đánh giá**  (Đạt/Chưa đạt) | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I** | **Tiêu chuẩn 1** |  |  |
| 1 | Tiêu chí 1.1 |  |  |
| 2 | Tiêu chí 1.2 |  |  |
| 3 | Tiêu chí 1.3 |  |  |
| 4 | Tiêu chí 1.4 |  |  |
| 5 | Tiêu chí 1.5 |  |  |
| 6 | Tiêu chí 1.6 |  |  |
| **II** | **Tiêu chuẩn 2** |  |  |
| 1 | Tiêu chí 2.1 |  |  |
| 2 | Tiêu chí 2.2 |  |  |
| 3 | Tiêu chí 2.3 |  |  |
| 4 | Tiêu chí 2.4 |  |  |
| 5 | Tiêu chí 2.5 |  |  |
| **III** | **Tiêu chuẩn 3** |  |  |
| 1 | Tiêu chí 3.1 |  |  |
| 2 | Tiêu chí 3.2 |  |  |
| 3 | Tiêu chí 3.3 |  |  |
| **IV** | **Tiêu chuẩn 4** |  |  |
| 1 | Tiêu chí 4.1 |  |  |
| 2 | Tiêu chí 4.2 |  |  |
| 3 | Tiêu chí 4.3 |  |  |
| 4 | Tiêu chí 4.4 |  |  |
| 5 | Tiêu chí 4.5 |  |  |
| 6 | Tiêu chí 4.6 |  |  |
| 7 | Tiêu chí 4.7 |  |  |
| **V** | **Tiêu chuẩn 5** |  |  |
| 1 | Tiêu chí 5.1 |  |  |
| 2 | Tiêu chí 5.2 |  |  |
| 3 | Tiêu chí 5.3 |  |  |
| 4 | Tiêu chí 5.4 |  |  |

- Số tiêu chí đạt: …; số tiêu chí chưa đạt: …;

- Số tiêu chuẩn đạt: …; số tiêu chuẩn chưa đạt: …

- Đánh giá chung: Chưa đạt/Đạt mức 1/Đạt mức 2.

**IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

…

**V. PHỤ LỤC**

*(Danh mục minh chứng được mã hóa và các văn bản kèm theo).*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Bộ GDĐT (để b/c); - …; - Lưu: … | *….. ngày … tháng … năm 20…*  **GIÁM ĐỐC**  *(Chữ ký, đóng dấu)*  **Họ và tên** |

**Phụ lục**

**DANH MỤC MINH CHỨNG**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mã**  **minh chứng** | **Tên minh chứng** | **Số, ngày/tháng  ban hành** | **Nơi ban hành** | **Ghi chú** |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

***Lưu ý: Cách mã hóa minh chứng***

*Mã minh chứng (Mã MC) được ký hiệu bằng chuỗi có ít nhất 11 ký tự, bao gồm 1 chữ cái, ba dấu chấm và 7 chữ số; cứ 2 chữ số có 1 dấu chấm (.) để phân cách theo công thức:* **Hn.ab.cd.ef.**

*Trong đó:*

*-* H: *viết tắt “Hộp minh chứng” (Minh chứng của mỗi tiêu chuẩn được tập hợp trong 1 hộp hoặc một số hộp)*

*-* n: *số thứ tự của hộp minh chứng được đánh số từ 1 đến hết*

*(trường hợp n ≥ 10 thì chuỗi ký hiệu có 12 ký tự trở lên).*

*-* ab: *số thứ tự của tiêu chuẩn (VD: Tiêu chuẩn 1 viết 01)*

*-* cd: *số thứ tự của tiêu chí (VD: Tiêu chí 1 viết 01)*

*-* ef: *số thứ tự của minh chứng theo từng tiêu chí (minh chứng thứ nhất viết 01, thứ 15 viết 15...)*

*Ví dụ:*

*- H1.01.01.01: là MC thứ nhất của tiêu chí 1 thuộc tiêu chuẩn 1, được đặt ở hộp 1*

*- H3.03.02.15: là MC thứ 15 của tiêu chí 2 thuộc tiêu chuẩn 3, được đặt ở hộp 3.*

1. Nêu những ý khái quát chung về căn cứ thực hiện và bối cảnh thực hiện hoạt động KĐCLGD; chi tiết về các văn bản có thể đưa vào danh mục trong phụ lục kèm theo báo cáo [↑](#footnote-ref-1)
2. Gồm thông tin: mục tiêu, nội dung, đơn vị/cá nhân thực hiện, thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)… [↑](#footnote-ref-2)